

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2022/HS-PT

Ngày: 25 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kiều Duyên

Các Thẩm phán:

Ông Lê Thành Tân

Bà Nguyễn Thị Tư

- Thư ký phiên tòa: Bà Tăng Thị Bích Trâm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 117/2022/TLPT-HS ngày 24 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo LVC do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2022/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện LH, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: LVC, sinh năm: 1987 tại tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: số 98/10, ấp PA, xã Phú Đ, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B (chết) và bà Lê Thị H; có vợ là Lê Thị Bích D và 02 con; tiền sự: không.

Tiền án: 03 lần.

- Ngày 25/11/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Th, tỉnh Tiền Giang xử phạt 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong hình phạt vào ngày 14/02/2016.

- Ngày 20/9/2017 bị Tòa án nhân dân huyện LH, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong hình phạt vào ngày 22/3/2018.

- Ngày 22/02/2019 bị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 25/6/2021.

Bị cáo hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, bị hại TMNA không có kháng cáo, không bị kháng nghị hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 20/5/2022 bị cáo LVC điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 64L1-1447 chở vợ Lê Thị Bích D và con Lê Anh T, Lê Minh H đi từ nhà tại ấp PA, xã Phú Đ, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long đến trường tiểu học A thuộc khóm 1, thị trấn LH1, huyện LH để đưa con đi học.

Đến khoảng 6 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo C điều khiển xe mô tô đến khu vực trước quán cơm Phụng Liên đối diện công trường tiểu học A. Bị cáo C dựng xe mô tô cạnh xe mô tô hiệu Vision biển kiểm soát 64B2-842.46 của chị TMNA, sinh năm 1987. Sau đó bị cáo C nhìn thấy có 01 điện thoại di động hiệu ViVo Y51 để trong hộc xe dưới tay lái bên trái của xe Vision nên bị cáo C nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại di động. Lợi dụng lúc không ai trông coi tài sản, bị cáo C đi lại phía trước đầu xe Vision đứng che lại, rồi lén lút dùng tay phải để lấy cái điện thoại bỏ vào túi áo khoác bên phải đang mặc. Lấy trộm được điện thoại bị cáo C liền đem đi cất giấu dưới khối bê tông ở khu vực dốc cầu HT thuộc khóm 1, thị trấn LH1, huyện LH, rồi bị cáo C đi bộ về quán cơm điều khiển xe mô tô đưa vợ đi về nhà.

Sau khi phát hiện bị mất chiếc điện thoại di động hiệu ViVo Y51 thì chị A đã đến Công an thị trấn LH1 để trình báo vụ việc, đến khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày Công an thị trấn LH1 đã mời bị cáo C làm việc thì bị cáo C đã thừa nhận có hành vi trộm cắp tài sản và giao nộp lại điện thoại ViVo Y51 của chị A.

Theo Kết luận định giá tài sản số: 36/KL-HĐĐGTS ngày 31/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện LH kết luận: điện thoại di động hiệu ViVo Y51 màu xanh dương bị cáo LVC lấy trộm của chị Ánh trị giá 2.500.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại TMNA đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Về trách nhiệm hình sự: chị A yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 52/2022/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện LH đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo LVC phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo LVC 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo vụ án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29 tháng 9 năm 2022 bị cáo LVC có đơn kháng cáo với nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về lo cho gia đình.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo trình bày: vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm: sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo C, giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 52/2022/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện LH. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo LVC 03 (ba) năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án. Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên bị cáo được miễn án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện LH, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện LH, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: khoảng 6 giờ 30 phút 20/5/2022, bị cáo Côi điều khiển xe mô tô đến khu vực trước quán cơm Phụng Liên đối diện

công trường tiểu học A. Bị cáo C dựng xe mô tô cạnh xe mô tô hiệu Vision biển kiểm soát 64B2-842.46 của chị TMNA. Sau đó, bị cáo C nhìn thấy có 01 điện thoại di động hiệu ViVo Y51 để trong hộc xe dưới tay lái bên trái của xe Vision nên bị cáo C nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại di động. Lợi dụng lúc không ai trông coi tài sản, bị cáo C đi lại phía trước đầu xe Vision đứng che lại, rồi lén lút dùng tay phải để lấy cái điện thoại bỏ vào túi áo khoác bên phải đang mặc. Lấy trộm được điện thoại bị cáo C liền đem đi cất giấu dưới khối bê tông ở khu vực dốc cầu HT thuộc thuộc nhóm 1, thị trấn LH1, huyện LH, rồi bị cáo C đi bộ về quán cơm điều khiển xe mô tô đưa vợ đi về nhà. Theo Kết luận định giá tài sản số: 36/KL-HĐĐGTS ngày 31/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện LH kết luận điện thoại di động hiệu ViVo Y51 màu xanh dương bị cáo C lấy trộm của chị Ánh trị giá 2.500.000đ. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ.

[3] Xét đơn kháng cáo của bị cáo C xin được giảm nhẹ hình phạt để về lo cho gia đình. Thấy rằng, bị cáo C phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, bị cáo đã có 03 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo vừa chấp hành xong hình phạt vào ngày 25/6/2021 lại tiếp tục phạm tội, điều này cũng cho thấy sự xem thường pháp luật của bị cáo. Hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo LVC; Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 52/2022/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện LH, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo LVC 03 (ba) năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 02;
- TAND HLH: 02;
- VKSND + CQĐT HLH: 02;
- CQTHADS + THAHS HLH: 02;
- TG + BC: 02;
- PHSCAVL: 01;
- STP: 01;
- UBND, CA xã Phú Đ: 02;
- Lưu VP, P.KTNV, lưu hồ sơ vụ án:
02.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Huỳnh Thị Kiều Duyên

